

CHIA SẺ NGUỒN LỰC THÔNG TIN GIỮA CÁC TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ TƯ LIỆU GIÁO KHOA TRONG CÁC TRƯỜNG CÔNG AN

ThS Đỗ Thu Thom

Trung tâm TTKH & TLGK- Học viện Cảnh sát Nhân dân

Tóm tắt: Đề cập đến tầm quan trọng của nguồn lực thông tin, sự phát triển của công nghệ, sự thay đổi phương thức đào tạo và nhu cầu của người dùng tin trong các trường công an nhân dân. Lý giải sự cần thiết của việc chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các trung tâm thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa thuộc lực lượng công an nhân dân và đề xuất các giải pháp cụ thể giúp chia sẻ nguồn lực thông tin nói trên.

Từ khóa: Nguồn lực thông tin; Chia sẻ nguồn lực; Hoạt động thông tin-thư viện; Ngành Công an.

Information resources sharing between centers for scientific information and textbook documents in schools of public security service

Summaries: Indicates the importance of information resources, technological development, training method change and information users' need study in schools of public security service; Justifies the necessity of information resources sharing between centers for scientific information and textbook documents, attached to public security forces; sets forth specific resolutions to the above-mentioned information resources sharing.

Keywords: Information resources; Resource sharing, Library and information activities; Public Security service.

Nguồn lực là đầu vào cho mọi hoạt động của con người. Một trong những đặc điểm của nguồn lực là tính khan hiếm. Nguồn lực thông tin - thư viện cũng không là ngoại lệ. Sự thiếu các yếu tố đầu vào đòi hỏi phải chia sẻ nguồn lực, nghĩa là “Biểu thị một phương thức hoạt động nhờ đó các chức năng thư viện được nhiều thư viện cùng chia sẻ. Mục đích là tạo ra một mạng tác động tích cực vào người sử dụng thư viện về mặt tiếp cận

được nhiều tài liệu hay dịch vụ, và nguồn kinh phí về mức độ cung cấp dịch vụ với chi phí thấp hơn, tăng dịch vụ ở một mức kinh phí hay có nhiều dịch vụ hơn với mức kinh phí thấp hơn nếu chúng hoạt động riêng lẻ” (Aller Ken) [trích theo 3]

Giá trị của nguồn lực thông tin

Quá trình “xã hội thông tin toàn cầu” đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới và Việt Nam đòi hỏi khai thác và sử dụng thông tin như một nguồn lực cơ bản và quan trọng để

phát triển quốc gia. Nhà nghiên cứu chiến lược Hoa kỳ D. Bell (1973) đã tiên liệu rằng, nguồn lực thông tin và tri thức sẽ thay chỗ của nguồn lực lao động và tiền, vốn đã ngự trị hơn hai thế kỷ trong xã hội công nghiệp. Là loại tài sản vô hình, thông tin và tri thức khác với các nguồn lực vật chất truyền thống ở những đặc điểm nổi trội: không bị giới hạn về trữ lượng, trong quá trình sử dụng giá trị của thông tin không bị “hao mòn” hoặc bị mất đi, thậm chí có thể được làm giàu hơn, tức là thông tin có khả năng tái sinh, tự sinh sản và không bao giờ cạn kiệt. “Kể từ khi nền khoa học thế giới trở thành nền “khoa học lớn” (Derek J. de Solla Price), lượng thông tin của nhân loại phát triển theo tốc độ hàm mũ. Với sự phát triển của mạng Internet, không gian thông tin của nhân loại được mở rộng và lớn hơn rất nhiều. Ngày càng có nhiều trang web được xây dựng trên mọi lĩnh vực để đăng tải và truyền thông tin” [4]. Các bản tin, ấn phẩm, CSDL, các cuộc thảo luận và tham vấn được xuất hiện trên mạng Internet. Mọi hoạt động trong xã hội hiện đại đều phải dựa trên thông tin và cuộc sống có chất lượng là cuộc sống với thông tin. Trong thời đại thông tin, lợi thế so sánh sẽ thuộc về quốc gia nào có năng lực tổ chức khai thác với hiệu quả cao nhất các nguồn thông tin và tri thức hiện có của nhân loại.

Sự phát triển của công nghệ

Ngày nay, công nghệ thông tin và viễn thông phát triển rất mạnh, thâm nhập sâu sắc vào các hoạt động thông tin - thư viện và làm thay đổi cơ bản cách thức lưu trữ và phục vụ thông tin. Các thư viện cần tận dụng tối đa khả năng mà công nghệ mang lại, tiến hành hiện đại hoá, tự động hoá hoạt động của mình. Một cơ quan thông

tin - thư viện được xem là hiện đại nhất thiết phải được tổ chức theo hệ thống “mở”, cho phép người dùng tin sử dụng các tài nguyên của mình một cách chủ động, rộng rãi thông qua các hình thức phục vụ phong phú. Nói cách khác, đó là hệ thống hướng ngoại, lấy hiệu quả phục vụ làm thước đo cho các hoạt động của mình.

Sự thay đổi phương thức đào tạo của Bộ giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT)

Phương thức đào tạo của Bộ GD&ĐT đã được chuyển từ theo niên chế sang theo tín chỉ nhằm “biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo”, để tạo ra các thế hệ công dân tương lai có kỹ năng tự học tập suốt đời, trong đó, hoạt động giáo dục đại học luôn gắn liền với hoạt động chuyển giao tri thức và nghiên cứu khoa học. Một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng và đóng vai trò quyết định chất lượng chuyển giao tri thức và nghiên cứu khoa học là khả năng cung cấp nguồn tin của thư viện đại học để thúc đẩy việc tự học, tự nghiên cứu của các giáo sư, giảng viên và sinh viên trong trường. Đây chính là sứ mệnh của các thư viện đại học. Vì vậy, quá trình đổi mới giáo dục đại học Việt Nam phải song hành với quá trình đổi mới các thư viện đại học nhằm thỏa mãn tốt nhất nhu cầu thông tin cho người dùng tin ở bất kỳ thời điểm nào và bất kỳ nơi đâu.

Sự thay đổi đòi hỏi người học phải có nguồn thông tin phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu tự đào tạo đạt kết quả cao của họ. Do vậy, nguồn tin của mỗi trung tâm thông tin khoa học và tư liệu giáo khoa (TTKH&TLGK) khó có thể thỏa mãn được nhu cầu này, trừ phi chúng được kết hợp với nhau để phục vụ các đối tượng khác nhau.

Đây chính là đòi hỏi thực tế đặt ra cho thư viện trong các trường công an nhân dân (CAND) để thỏa mãn người dùng tin của mình, và để phục vụ cho mục tiêu lớn lao mà Ngành đang gánh vác, đó là: nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới. Nhiệm vụ này đòi hỏi cán bộ công an phải được đào tạo cơ bản, có năng lực nghiên cứu và thực hành, nắm vững và thực hiện các quy trình công tác được chuẩn hóa; các trường CAND phải đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, phẩm chất, năng lực, kiến thức, kỹ năng.

Thực tiễn của ngành Công an cho thấy, sự hợp tác giữa các trung tâm TTKH & TLGK với các thư viện trong và ngoài Ngành rất hạn chế. Gần đây, một số thư viện trong Ngành đã tham gia vào *Liên hiệp thư viện các trường đại học* như: Học viện An ninh Nhân dân, Học viện Cảnh sát Nhân dân,... nghĩa là sự hợp tác đã được chú trọng hơn. Tuy nhiên, sự hợp tác chia sẻ thông tin giữa các trung tâm TTKH & TLGK lại rất lỏng lẻo, hoạt động thư viện còn rất biệt lập. Tài liệu của ngành, nhất là tài liệu về nghiệp vụ CAND, chủ yếu là tài liệu lưu hành nội bộ. Trong khi đó, chương trình giảng dạy và môn học của các trường CAND gần như đồng nhất. Vì vậy, việc hợp tác và chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các thư viện trong Ngành là một nhu cầu rất bức thiết và giúp cho việc bổ sung tài liệu trong điều kiện kinh phí bổ sung còn hạn hẹp.

Tóm lại, các thư viện trong ngành Công an cần phải hội nhập để phát triển đồng bộ theo hướng hiện đại, bởi lẽ: “một trung tâm thông tin dù có lớn đến đâu, dù có được đầu tư ưu đãi đến đâu nếu hoạt động biệt lập, sẽ không thể thực hiện được một cách

đầy đủ và hoàn thiện các chức năng mà mình phải đảm nhiệm”.

Thực trạng nhu cầu tin của người dùng tin trong các trường CAND

Người dùng tin trong các trường CAND khá năng động và sáng tạo, chịu khó tìm tòi, học hỏi, nhạy cảm với cái mới, ham hiểu biết và chủ động tích lũy kiến thức, luôn cầu tiến để làm chủ mình và làm chủ tri thức.

Ngoài thông tin chung về các lĩnh vực kinh tế-chính trị-xã hội, họ còn có nhu cầu thông tin cao về khoa học pháp lý, pháp luật, tâm lý học. Có thể coi đây là một trong các đặc trưng cơ bản về nhu cầu tin của người dùng tin trong lực lượng CAND cần được các trung tâm lưu ý, có định hướng chính sách bổ sung phù hợp, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện lộ trình đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo.

Tóm lại, nét đặc trưng về nhu cầu tin của người dùng tin trong các trường CAND là: ổn định, đa dạng và phát triển bền vững. Tuy nhiên, tập quán sử dụng thông tin của người dùng tin bị hạn chế khá lớn bởi khung thời gian theo quân lệnh, ăn ở tập trung trong doanh trại hay đơn vị. Vì vậy, để tìm được các nguồn tài liệu phong phú và đa dạng đối với họ là rất khó khăn. Cho nên, chia sẻ nguồn lực thông tin thư viện sẽ giúp họ dễ dàng tiếp cận các nguồn tin quý giá và khan hiếm của lực lượng vào lúc và ở nơi thích hợp, giúp thúc đẩy quá trình đào tạo của lực lượng CAND đạt kết quả cao.

Cơ sở để tiến hành hợp tác chia sẻ giữa các trung tâm TTKH&TLGK

- Cơ sở đầu tiên đảm bảo việc chia sẻ là “các trường CAND đều chịu sự quản lý thống nhất (về mặt chuyên môn) của *Trung*

tâm Thông tin khoa học Công an thuộc Viện chiến lược và khoa học Công an, cơ quan thông tin KH&CN đầu ngành, do vậy, đảm bảo được sự thống nhất về mặt chuyên môn, nghiệp vụ”[1]. Cơ sở này mang tính nền tảng bởi lẽ, ngay cả khi được trang bị đầy đủ nhưng không có tiếng nói chung về chuyên môn như: quy trình bổ sung, biên mục, các chuẩn kỹ thuật, chuẩn cấu trúc dữ liệu,... thì các trung tâm TTKH & TLGK vẫn khó cùng nhau thiết lập một hệ thống thống nhất.

- Các trường CAND thường chỉ tập trung ở Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh nên sẽ dễ dàng hơn trong việc phối hợp cũng như giải quyết các vấn đề bất thường nảy sinh.

- Tài liệu có giá trị khoa học cao thường tập trung ở một số trường đầu ngành hoặc trường khoa học cơ bản, việc phối hợp sử dụng nguồn tin này sẽ đem lại ích lợi rất lớn cho sinh viên, cán bộ của các trường khác trong cùng hệ thống.

- *Cơ sở vật chất*, một trong những điều kiện “cần” trong chiến lược chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các cơ quan thông tin - thư viện đại học: thiết bị, kho tàng, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, không gian phục vụ,... có sự tương đồng về mặt bằng cơ sở do được quan tâm và đầu tư của các cấp lãnh đạo trong mỗi đơn vị (ví dụ: *Học viện Cảnh sát Nhân dân* đang được đầu tư xây dựng thư viện 12 tầng với trang thiết bị thư viện hiện đại).

- Để đảm bảo hệ thống vận hành hiệu quả thì việc đào tạo nguồn nhân lực tham gia vào hệ thống cần được quan tâm một cách đúng mức. Cán bộ thông tin-thư viện phải là những chuyên gia trong lĩnh vực quản lý thông tin-tư liệu, quản lý tri thức với các kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ

vững vàng và trình độ tin học, ngoại ngữ đủ để đảm đương công việc. Trước đây, cán bộ thư viện ở hầu hết các trường CAND đều được chuyển từ nhiều bộ phận khác nhau tới làm việc, do vậy chuyên môn nghiệp vụ rất hạn chế. Các cấp lãnh đạo cần quan tâm, tuyển dụng cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông tin - thư viện, được đào tạo chính quy tại các trường đại học chuyên ngành thư viện.

Giải pháp cho việc chia sẻ nguồn lực thông tin tại các Trung tâm TTKH&TLGK trong lực lượng CAND

Trước tiên, các trung tâm nên sử dụng hình thức chia sẻ phổ biến là: phối hợp nguồn dữ liệu thư mục. Mỗi trung tâm đều có một số lượng biểu ghi nhất định, sự hợp nhất giữa chúng sẽ tạo nên một ngân hàng dữ liệu phong phú và đa dạng, giúp người dùng tin có nhiều cơ hội hơn trong việc lựa chọn tài liệu. Công nghệ thông tin ngày nay cho phép tạo ra sự trao đổi thường xuyên giữa các trung tâm, như vậy, cùng nhau xây dựng một ngân hàng dữ liệu chung (ngoài việc trao đổi dữ liệu thường xuyên giữa các cơ quan) sẽ tạo ra diện truy cập rộng lớn không chỉ riêng cho sinh viên và cán bộ giảng dạy trong một trường học nhất định mà còn cho cả hệ thống các trường CAND. Mặt khác, các biểu ghi được trao đổi sẽ giúp giảm thiểu việc biên mục mô tả trùng nhau của các trung tâm trong ngành, là một trong những ưu điểm khi thực hiện trao đổi.

Ngoài ra, các trung tâm cũng có thể chia sẻ các nguồn tài nguyên vật lý như: kho sách, các CSDL toàn văn trên CD-ROM, các phương tiện phục vụ phổ biến thông tin (phòng đọc, hệ thống tra cứu,...)...., nghĩa là các nguồn tài liệu quý sẽ được sử dụng một cách tối đa và phát huy hết hiệu quả.

Tất nhiên, đây là một hình thức chia sẻ hoàn toàn mới tại Việt Nam nói chung và các thư viện trong CAND nói riêng, mặc dù nó không mới trong hệ thống thông tin-thư viện các trường đại học ở một số nước phát triển. Điều này cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc, bởi lẽ nhiều điều kiện thuận lợi để thực hiện đã có sẵn.

Các trung tâm cũng có thể chia sẻ CSDL số hóa toàn văn các tài liệu xám (luận án, luận văn, đề tài nghiên cứu khoa học, giáo trình,...) đang lưu trữ, giúp các công trình nghiên cứu trong ngành không bị trùng lặp đề tài, hạn chế đạo văn trong nghiên cứu khoa học, đảm bảo các công trình nghiên cứu có chất lượng cao.

Hiện nay, “trong toàn ngành Công an đã xây dựng mạng nội bộ trong toàn lực lượng”[2], là một yếu tố thuận lợi cho sự liên kết đạt hiệu quả. Bởi lẽ, một trong những hình thức kết hợp không thể thiếu khi tham gia chia sẻ nguồn lực thông tin-thư viện là việc xây dựng một website chung cho toàn hệ thống ngành. Tận dụng lợi thế này để xây dựng cổng trao đổi thông tin giữa các trung tâm TTKH & TLGK trong lực lượng công an. Website này đảm bảo các hoạt động sau: là điểm truy cập thông tin khoa học có uy tín và chất lượng; là cổng giao tiếp với các hệ thống khác (OPAC của các thư viện, OCLC...); diễn đàn trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ thông tin-thư viện giữa các trung tâm trong hệ thống; diễn đàn trao đổi chuyên môn của người dùng tin (hội thảo từ xa, thư điện tử,...); dịch vụ tư vấn người dùng tin và các dịch vụ phổ biến tin khác.

Như vậy, khi thực hiện chia sẻ nguồn lực thông tin, mặc dù mỗi trung tâm TTKH & TLGK phải chịu sự quản lý về mặt hành chính của một trường đại học chủ

quản, nhưng diện phục vụ của nó được mở rộng. Lưu lượng người dùng gia tăng làm cho nguồn tin được quay vòng thường xuyên (giá trị thông tin được nhân lên). Để làm được điều này, các trung tâm TTKH & TLGK cần có sự phối kết hợp hết sức chặt chẽ, những cam kết mang tính pháp lý cao. Hình thức chia sẻ được áp dụng là liên kết theo từng nhóm trường đại học (theo chuyên môn trong lực lượng công an) và liên kết theo chủ đề các nguồn tin.

Mỗi hình thức liên kết trên đều có những mặt tích cực và hạn chế nhất định, có thể được vận dụng trong từng giai đoạn phù hợp, nhằm từng bước xây dựng một hệ thống thông tin-tư liệu thống nhất trong lực lượng công an. “Cần phải ban hành những văn bản trên cơ sở thống nhất giữa các đơn vị nhằm quy định rõ ràng về trách nhiệm, khả năng và mức độ tham gia hợp tác giữa các thành viên; về việc sử dụng chuyên gia, nguồn lực và thời gian...”[5].

Khi chia sẻ, phải thiết lập các chính sách chung về lệ phí thư viện, các quy định về nguyên tắc sử dụng tài liệu trong các trung tâm. Cần xây dựng chương trình đào tạo và mở rộng theo các kỹ năng của cán bộ thông tin-thư viện nhằm phát triển chuyên môn trong các lĩnh vực quan trọng cho cả hệ thống.

Việc hỗ trợ bên trong mỗi cơ quan thông tin-thư viện hoặc mỗi nhóm chia sẻ, nói cách khác là việc bảo trì hệ thống: các cơ quan thông tin-thư viện đại học phải thành lập một ban chuyên trách hỗ trợ về mặt chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên, đồng thời cũng đảm bảo tính thống nhất về chuyên môn nghiệp vụ cho toàn bộ hệ thống. Ban chuyên trách này cũng có trách nhiệm xây dựng và phát triển các dịch vụ nhằm khai thác hiệu quả các nguồn

Nghiên cứu - Trao đổi

lực của hệ thống. Ban chuyên trách có thể do *Trung tâm Thông tin khoa học Công an thuộc Viện chiến lược và khoa học Công an* đảm nhiệm. Đây là một trong những nhiệm vụ đã được quy định tại chỉ thị số 15/2007/CT-BCA(V21) của Bộ Công an, ban hành ngày 07/9 /2007 [1].

Cuối cùng là sự cam kết từ phía các cơ quan chủ quản của mỗi đơn vị. Sự thống nhất giữa các cơ quan chủ quản sẽ tạo ra hành lang pháp lý, chuyên môn vững chắc để các trung tâm TTKH & TLGK có thể phát huy hết tiềm lực của mình. Rõ ràng, triển khai việc chia sẻ sẽ kéo theo một số thay đổi trong cơ chế quản lý sinh viên cũng như các chính sách về tài chính của mỗi trường đại học.

Những vấn đề nêu trên là những yếu tố cơ bản đảm bảo việc thiết lập cũng như vận hành sự hợp tác và chia sẻ giữa các trung tâm. Khó khăn và thách thức vẫn đang ở phía trước, nhưng với những điều kiện sẵn có thì việc chia sẻ giữa các trung tâm TTKH & TLGK là sự cần thiết mang tính thời đại. Tạo nên văn hóa hợp tác giữa các trung tâm trong cùng ngành bao giờ cũng

là chìa khoá của thành công. Việc phối hợp điều hành các dịch vụ thông tin sẽ tạo ra cơ hội tiết kiệm kinh phí cho những nguồn tài nguyên bổ sung, hợp tác bổ sung tài liệu, góp phần giảm bớt sự trùng lặp trong các kho tài liệu và xúc tiến quá trình tham gia sở hữu các nguồn lực điện tử. Chia sẻ cơ sở hạ tầng kỹ thuật sẽ khuyến khích sự trao đổi người dùng tin, phối hợp chia sẻ các sản phẩm và dịch vụ điện tử mới cũng như hợp lý hoá công tác hỗ trợ kỹ thuật.

Như vậy, chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các trung tâm TTKH & TLGK là sự phát triển tất yếu mà đơn vị chủ quản của các trung tâm cần phải nghĩ tới. Lợi ích của sự chia sẻ này vô cùng lớn và cần thiết, tạo ra sự gắn kết giữa các đơn vị để cùng phát triển, tạo ra một lực lượng hùng hậu đáng kể để có thể tham gia vào các mối quan hệ trong và ngoài nước. Làm được điều đó, vị thế của cả một hệ thống chắc chắn sẽ lớn mạnh hơn rất nhiều so với từng đơn vị. Rõ ràng là, để phát triển, các trung tâm TTKH & TLGK cần phải liên kết và hợp tác trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt là việc chia sẻ nguồn lực thông tin.

Tài liệu tham khảo

1. Chỉ thị số:15/2007/CT-BCA(V21), ngày 7/9/2007, về việc đẩy mạnh phát triển công tác thông tin về khoa học và công nghệ trong lực lượng Công an nhân dân.

2. Thông tư số: 01/2013/TT-BCA, ngày 05/01/2013, quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung trong Công an nhân dân.

3. Nguyễn Huy Chương (2007). "Chia sẻ nguồn lực thông tin - kinh nghiệm thư viện Mỹ và giải pháp cho Thư viện Việt Nam"/*Kỷ yếu hội thảo khoa học "xây dựng và phát triển nguồn học liệu phục vụ đào tạo*

và nghiên cứu", tr. 45-53

4. Nguyễn Hữu Hùng (2005). Phát triển thông tin KH&CN để trở thành nguồn lực, www.vjol.info/index.php/VJIAD/article/view-File/590/500ý

5. Nghiêm Xuân Huy. Hợp tác liên thư viện// <http://vietnamlib.net/chuyen-mon-nghep-vu/goc-nhin-cua-toi/hop-tac-lien-thu-vien>, đăng ngày 09/08/2009

6. Phạm Thế Khang, Lê Văn Viết. Tăng cường phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Thông tin - Thư viện, *Tạp chí Thư viện*, số 3/2006

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12-02-2013; Ngày phản biện đánh giá: 15-3-2013; Ngày chấp nhận đăng: 10-4-2013).